

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIA LÂM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Bản án số:235/2022/HSST

Ngày 20/12/2022.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM. THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cồ Khắc Đàm

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lương Văn Thoại
2. Ông Lê Minh Thơm

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tứ, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Cao Đức Lộc- Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 221/2022/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2022, theo quyết định đưa ra xét xử số 215/2022/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Hoàng Văn N, sinh năm 1981; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Bản K, xã Đ, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; Trình độ văn hóa: 02/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Họ tên bố: Hoàng Văn P(đã chết); Họ tên mẹ: Dương Thị L(đã chết); Bị cáo chưa có vợ, con;

* Nhân thân: 02 tiền án.

- Bản án số 06/HSST ngày 11/04/2006 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 09 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 1.400.000) đồng (Đã xóa án tích);

- Bản án số 28/ HSST ngày 18/10/2011 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 15 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/07/2012 (Đã xóa án tích);

* Tiền án, tiền sự: 01 tiền án.

- Bản án số 43/ HSST ngày 26/11/2015 của Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 08 năm tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/10/2021(Chưa được xóa án tích).

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 19/7/2022, Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 -Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 30 phút ngày 19/7/2022, tổ công tác Công an xã K phối hợp cùng Công an xã Y Công an huyện G làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực thôn Q, xã Y, huyện G, Hà Nội, kiểm tra phát hiện Hoàng Văn N – sinh 1981 trú tại Bản K, xã Đ, huyện B, Lạng Sơn đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác thu giữ, niêm phong vật chứng và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ của N gồm: 01 gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong có chất bột màu trắng, 01 xilanh kim tiêm, 01 lọ nước cất, 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng đen BKS 12S1-0258; số máy: 5C61022235, số khung: RLCJ5B920-7Y022605.

Tại Kết luận giám định số 5122/KL-KTHS ngày 26/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,133 gam.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Hoàng Văn N khai nhận: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 19/7/2022, N đi xe máy Yamaha Sirius BKS 12S1-0258 từ khu vực huyện Đ, Hà Nội đến khu vực T, Bắc Ninh để mua ma túy về sử dụng. Khi đến khu vực T, Bắc Ninh, N đi vào một ngõ nhỏ mua của một người đàn ông không rõ nhân thân 01 gói ma túy Heroine được bên ngoài bằng giấy màu trắng có dòng kẻ với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy N cầm trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe máy đi về. Trên đường N rẽ vào một hiệu thuốc mua 01 lọ nước cất và 01 xi lanh kim tiêm cất hết 5.000 đồng và cất vào túi quần phía trước bên phải N đang mặc. Khi N đi đến khu vực thôn Q, xã Y, huyện G, Hà Nội tìm chỗ sử dụng ma túy thì bị cơ quan Công an kiểm tra bắt giữ cùng vật chứng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp vật chứng đã thu giữ, phù hợp lời khai người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với đối tượng bán ma túy cho N do không xác định được nhân thân nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với 01 xi lanh tiêm, 01 lọ nước cất chưa qua sử dụng, N khai mua để sử dụng ma túy.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu trắng, đeo BKS: 12S1-0258, số máy: 5C61022235, số khung: RLCJ5B920-7Y022605 thu giữ của bị can N khai mua chiếc xe máy trên của một người đàn ông không quen biết ở khu vực Lạng Sơn tháng 2 năm 2022 với giá 5.000.000. Qua tra cứu xác định BKS: 12S1-0258 là của xe máy nhãn hiệu Hundax có số máy: FMH370106658, số khung: UM7A106658, chủ xe là anh Đặng Văn H, địa chỉ: thôn L, xã T, huyện B, Lạng Sơn. Qua xác minh tại Công an xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn cung cấp: ông Đặng Văn H có thông tin như trên đã chết năm 2014 và gia đình hiện không còn sử dụng chiếc xe trên. Hiện nay chưa làm rõ chủ sở hữu chiếc xe máy trên nên ngày 21/11/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện G đã ra Quyết định xử lý vật chứng và tách chiếc xe trên ra để tiếp tục xác minh làm rõ.

Tại bản Cáo trạng số 223/CT-VKSGL ngày 30 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố bị cáo Hoàng Văn N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015- sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo Hoàng Văn N khai nhận như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận đã có hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” như bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố tại phiên tòa hôm nay và xác nhận hoàn toàn đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa, sau khi phân tích vai trò, tính chất, mức độ và hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo đã kết luận giữ N quan điểm truy tố bị cáo với nội dung Cáo trạng truy tố.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; tuyên bố bị cáo Hoàng Văn N phạm tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn N từ 16 tháng tù đến 20 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/7/2022.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cho tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy loại Heroine, 01 lọ nước cất, 01 xi lanh và 01 chiếc biển kiểm soát 12S1-0258 đã thu giữ của bị cáo.

Trong phần Tranh luận bị cáo không có ý kiến gì với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Khi nói lời sau cùng bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện G, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Văn N không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đủ căn cứ xác định: Hồi 12 giờ 30 phút ngày 19/7/2022, tại thôn Q, huyện G, Hà Nội, bị cáo Hoàng Văn N đang có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,133 gam, mục đích để sử dụng thì bị cơ quan Công an kiểm tra bắt giữ cùng vật chứng. Do đó hành vi của bị cáo Hoàng Văn N đã đủ yếu tố cấu thành tội *Tàng trữ trái phép chất ma túy*, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015- sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Điều 249 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 5 gam;”

Vì vậy, quan điểm xử lý trách nhiệm hình sự và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bởi ma túy là chất độc được huỷ hoại sức khoẻ con người và gây tác hại xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo là người đã thành niên, nhận thức được tác hại của ma túy, nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Hành vi đó của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự công cộng.

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bản án số 43/ HSST ngày 26/11/2015 của Toà án nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 08 năm tù giam về tội Mua bán trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/10/2021 và chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này xác định tái phạm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên HĐXX xem xét cho bị cáo N được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về nhân thân: Bị cáo có 02 tiền án đã được xóa án tích và 01 tiền án chưa được xóa án tích về các tội Trộm cắp tài sản và mua bán trái phép chất ma túy, điều này chứng tỏ bị cáo đã được giáo dục, cải tạo nhiều lần nhưng cố tình phạm tội, cần áp dụng hình phạt tù giam tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục cũng như phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm nghề tự do thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] *Về xử lý vật chứng:* Đối với số lượng ma túy đã thu giữ của bị cáo, 01 xi lanh, 01 lọ nước cất và 01 chiếc biển kiểm soát 12S1-0258, xác định không có giá trị sử dụng cần cho tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[5] *Về án phí:* Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 mục I Danh mục án phí, lệ phí tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[6] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015- sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 201; khoản 1 mục I Danh mục án phí, lệ phí tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[1]. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn N **16**(Mười sáu) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn tù tính từ ngày 19/7/2022.

[2]. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng đối với bị cáo.

[3]. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01(Một) phong bì niêm phong được dán kín, bên ngoài có chữ ký niêm phong của Giám định viên, cán bộ niêm phong và Hoàng Văn N. Bên trong phong bì niêm phong có: 01(Một) gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,106 gam(đã trừ trích mẫu 0,027 gam).

- 01 (Một) Biên kiểm soát 12S1-0258.

- 01 (Một) xin lạnh kim tiêm và 01 (Một) lọ nước cất chưa qua sử dụng.

(Biên bản giao nhận vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G, thành phố Hà Nội ngày 14 tháng 12 năm 2022).

[4]. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[5]. Bị cáo Hoàng Văn N có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện G;
- Công an huyện G;
- Thi hành án dân sự H.G;
- Sở tư pháp Hà Nội;
- Những người tham gia tố tụng;
- Trại tạm giam số 2-CATP Hà Nội;
- Lưu: HS; THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Cò Khắc Đàm